TOÀ ÁN NHÂN DÂNQUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày 25-12-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Ngọc Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Lương Xuân Hiểu.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đào Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Kiều Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Xuân Đ, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1984 tại thành phố Hải Phòng. Nơicư trú: Thôn CM, xã AT, huyện AL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;con ông Lê Xuân Đ (đã chết) và bà Đào Thị D (đã chết); chưa có vợ con;

Tiền án:Bản án hình sự sơ thẩm số …/2007/HSST ngày …-…-2007 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Lê Xuân Đ 36 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản(chưa được xóa án tích);Bản án hình sự sơ thẩm số …/2012/HSST ngày …-…-2012 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt Lê Xuân Đ 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích);Bản án hình sự sơ thẩm số …/2016/HSST của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt Lê Xuân Đ 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản(chưa được xóa án tích);

Tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 24-8-2018; có mặt.

- *Bị hại:*Anh Phạm Lê Anh H, sinh năm 1987, địa chỉ: Đường PX,phường ĐH, quận HA, thành phố Hải Phòng; vắngmặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 1980, địa chỉ: Đường TC, quận KA, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Ông Lê Xuân V, sinh năm 1971, địa chỉ: Đường ĐĐ, quận LC, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 04-7-2018, Lê Xuân Đ đi xe đạp điện nhãn hiệu Nijia màu đỏ, trắng, đen đến Bệnh viện P ở địa chỉ đường TQK, phường HVT, quận HB, thành phố Hải Phòng với mục đích trộm cắp tài sản của những ai sơ hở. Khi đến phòng số 2b tầng 1 khu sản 3 của Bệnh viện, Đ thấy cửa phòng khép hờ, có ánh đèn điện, các bệnh nhân đang ngủ, ngoài hành lang không có người qua lại. Đ dùng tay mở cửa đi vào bên trong lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy S7 edge màu xanh màn hình bị mẻ kính của anh Phạm Lê Anh H mang đi tiêu thụ tại cửa hàng của anh Nguyễn Quốc B được 500.000đồng.

Ngày 10-7-2018, Đ đi xe đạp điện nhãn hiệu Nijia màu đỏ, trắng, đen đến Bệnh viện P với ý định tiếp tục trộm cắp thì bị ông Trần Văn T là Tổ trưởng tổ bảo vệ Bệnh viện P phát hiện, giữ lại và đưa Đ cùng xe đạp điện đến cơ quan Công an lập biên bản giải quyết .

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 17-7-2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 edge màu xanh màn hình bị mẻ kính đã qua sử dụng có trị giá 6.000.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nijia màu đỏ, trắng, đencủa ông Lê Xuân V và 600.000 đồng của anh Nguyễn Quốc B nộp.

- Tại Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 14-11-2018, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Lê Xuân Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung Cáo trạngcủa Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Ông Lê Xuân V đề nghị được trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nijia màu đỏ, trắng, đen do cho Đ mượn từ tháng 5-2018 để học nghề cắt tóc và không biết về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự, Điều 106của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Lê Xuân Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, không áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.Do chưa làm rõ được về định giá tài sản, tiếp tục điều tra, xác minh các tài liệu, chứng cứ khác có liên quan và chưa đủ căn cứ để khởi tố, nên

Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau đối với các hành vi chiếm đoạt tài sản của Lê Xuân Đ vào các ngày 04-7-2018, ngày 06-7-2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai, ý kiến trình bày ở Cơ quan điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử, nên phiên tòa vẫn tiến hành xét xử phù hợp quy định theo Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, vật chứng, Kết luận định giá tài sản, bản ảnh hiện trường, biên bản nhận dạngvà các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án,nên đủ cơ sở khẳng định:Khoảng 03 giờ ngày 04-7-2018, Lê Xuân Đ đến Bệnh viện P, lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy S7 edge màu xanh màn hình bị mẻ kính của anh Phạm Lê Anh H trị giá 6.000.000 đồng. Do vậy, Lê Xuân Đ phạm tội Trộm cắp tài sản theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Bị cáo Đ có 03 tiền án chưa được xóa án tích, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 53, điểm gkhoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt như truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng là đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng,hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ,gây mất trật tự trị an của địa phương, tạo ra những bất ổn, lo lắng cho bệnh nhân cùng gia đình ở bệnh viện phụ sản. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe, trừng trị đối với bị cáo, qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh, phòng ngừa loại tội phạm, góp phần tạo môi trường an ninh trật tự cho bệnh nhân yên tâm sinh hoạt, điều trị trong bệnh viện và trên địa bàn khu dân cư của địa phương.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, bị cáo đều thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo cung cấp về việc bố đẻ của bị cáo có huân chương kháng chiến chống mỹ hạng nhất,nên bị cáo được hưởng các tình tiết theo điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt chính:

[8] Bị cáo tự nhận do nghiện ma túy từ năm 2007, không chịu lao động hợp pháp, nên thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác sau khi chấp hành xong hình phạt của các bản án trước được nêu trên. Do vậy, cần đánh giá khách quan, đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, trị giá tài sản chiếm đoạt, nhân thân của bị cáo xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.Cần quyết định hình phạt tù với mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Bị cáo không có thu nhập, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Anh Nguyễn Quốc B giao dịch mua bán, thanh toán 500.000 đồng cho Lê Xuân Đ 01 chiếc Sam sung Galaxy S7 edge màu xanh màn hình bị mẻ kính, nhưng không biết đó là tài sản có được do Đ chiếm đoạt và được lợi 100.000 đồng. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại cho anh Nguyễn Quốc B 500.000 đồng và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 100.000 đồng.

[12] Ông Lê Xuân V cho bị cáo mượn 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nijia màu đỏ, trắng, đenthuộc sở hữu của mình và không biết về hành vi phạm tội của Đ. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại cho ông V chiếc xe đạp điện nêu trên.

- Về các vấn đề khác:

[13] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiếp tục điều tra làm rõ đối với Lê Xuân Đ có dấu hiệu thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản vào các ngày 04-7-2018, ngày 06-7-2018 theo quy định của pháp luật để tránh bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

- Về án phí:

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Xuân Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 24-8-2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trả lại cho ông Lê Xuân V 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nijia màu đỏ, trắng, đen.

Trả lại cho anh Nguyễn Quốc B 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứngngày 30-11-2018và Biên lai thu tiền số ... ngày 30-11-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, buộc Lê Xuân Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ áncó mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Sinh